

Số: /KH-BDT Quảng Trị, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Giám sát, đánh giá Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024

I. Căn cứ pháp lý:

- Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Thông tư số 01/2022/TT-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc Quy định quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 23/8/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Kế hoạch số 66/KH-BCĐCTMTQG ngày 21/3/2024 của BCĐ các CTMTQG tỉnh về giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, cụ thể như sau:

II. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích

- Nắm bắt tình hình triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các đơn vị và địa phương.

- Đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đề xuất các giải pháp và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát hiện.

2. Yêu cầu

Việc kiểm tra phải được tiến hành nghiêm túc, kết hợp vừa làm việc tại đơn vị, địa phương được kiểm tra và đi thực tế hiện trường.

III. Đối tượng, nội dung, hình thức và thời gian thực hiện giám sát:

1. Đối tượng giám sát:

UBND các huyện và các đơn vị liên quan thuộc huyện: Hướng Hóa, Đakrông, Cam Lộ, Gio Linh và Vĩnh Linh; Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa thể thao và Du lịch, Hội Liên Hiệp phụ nữ tỉnh; UBND các xã thực hiện Chương trình.

2. Nội dung giám sát, đánh giá:

1. Việc ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện và công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình.

2. Công tác xây dựng kế hoạch, mục tiêu thực hiện Chương trình và tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình.

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình và việc chấp hành chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

4. Khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân và quá trình phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc; các kiến nghị, đề xuất cụ thể giải quyết các khó khăn, vướng mắc.

5. Phương hướng, giải pháp thực hiện Chương trình trong thời gian tới.

(Nội dung giám sát, đánh giá bám sát yêu cầu các nội dung báo cáo định kỳ của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi do BCĐ các Chương trình MTQG tỉnh ban hành).

3. Hình thức giám sát: Kiểm tra, giám sát qua văn bản báo cáo của đối tượng giám sát; Tổ chức đoàn giám sát làm việc trực tiếp với đối tượng giám sát và các cơ quan, đơn vị liên quan.

4. Thời gian thực hiện giám sát: Chia thành 03 đợt:

+ Đợt 1: Vào tháng 6/2024. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện năm 2023 và 6 tháng đầu năm 2024.

+ Đợt 2: Vào tháng 9/2024. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện quý III năm 2024.

+ Đợt 3: Vào tháng 11/2024. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện Quý IV năm 2024.

(Ban Dân tộc sẽ có thông báo chương trình làm việc cụ thể gửi đến từng cơ quan, đơn vị và địa phương được kiểm tra, giám sát. Trong quá trình thực hiện, tùy vào tình hình thực tế có thể không tổ chức kiểm tra, giám sát tất cả các đợt mà sẽ lồng ghép vào các đợt kiểm tra, giám sát các Chương trình mục tiêu khác trên địa bàn).

IV. Thành phần:

1. Thành phần đoàn giám sát:

- Đại diện Lãnh đạo Ban Dân tộc và các Phòng chuyên môn thuộc Ban

(Phòng Kế hoạch – Tổng hợp; Chính sách – Tuyên truyền; Thanh Tra).

- Đại diện các cơ quan, đơn vị: Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Thành phần đối tượng được giám sát:

- Đại diện lãnh đạo UBND các huyện và các Phòng chuyên môn của huyện có liên quan (Tài chính Kế hoạch, Lao động Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PNNT, Dân tộc (nếu có), Kinh tế hạ tầng, Ban QLDA ĐTXD huyện...).

- Đại diện lãnh đạo UBND xã (khi giám sát tại xã).

V. Tổ chức thực hiện:

1. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức giám sát đánh giá thực hiện Chương trình theo kế hoạch.

2. Các cơ quan, đơn vị được giám sát chuẩn bị nội dung báo cáo theo yêu cầu (*Gửi kèm đề cương báo cáo*). Đồng thời, bố trí thời gian, địa điểm và thành phần làm việc đảm bảo kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch giám sát, đánh giá Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 của Ban Dân tộc. Kính đề nghị các đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và xã hội, Văn hóa Thể thao và Du lịch; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh (để p/h);
- Thành viên tổ giúp việc BCD các CTMTQG tỉnh về quản lý thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã vùng DTTSMN;
- UBND các huyện Hướng Hóa, Đakrông, Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ;
- Phòng Dân tộc 2 huyện Hướng Hóa và Đakrông; Văn phòng UBND các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ (để biết);
- Trưởng Ban (b/c);
- Phòng Chính sách - Tuyên truyền, Thanh tra Ban;
- Lưu: VT, KHTH.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Trương Chí Hiếu

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chương trình MTQG triển KT-XH hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BDT ngày /5/2024 của Ban Dân tộc)

1. Công tác ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện và công tác chỉ đạo điều hành, triển khai thực hiện Chương trình.

- Công tác ban hành cơ chế chính sách, hướng dẫn thực hiện Chương trình
- Công tác kiện toàn, tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình.
- Cơ chế phân cấp quản lý, trao quyền cho địa phương, cơ sở và người dân thực hiện Chương trình.
- Công tác huy động, phân bổ, sử dụng, lồng ghép nguồn lực
- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình và hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện Chương trình.
- Công tác thông tin, truyền thông, vận động.

2. Công tác xây dựng kế hoạch, mục tiêu thực hiện Chương trình và tiến độ thực hiện các mục tiêu và chỉ tiêu chủ yếu của Chương trình

- Công tác lập kế hoạch, mục tiêu, giao kế hoạch thực hiện mục tiêu Chương trình.
- Công tác theo dõi tiến độ thực hiện mục tiêu của Chương trình so với kế hoạch đề ra.

3. Tình hình thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung hoạt động của Chương trình do đơn vị triển khai thực hiện và tình hình giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

3.1. Kết quả thực hiện:

- Báo cáo kết quả thực hiện theo từng dự án, tiểu dự án, nội dung thực hiện. Trong đó, kế hoạch vốn được phân bổ năm 2024 (bao gồm cả vốn năm 2023 chuyên sang thực hiện trong năm 2024), khối lượng công việc đã thực hiện ...
- Báo cáo kết quả giải ngân nguồn vốn đến thời điểm báo cáo: (theo bảng biểu đính kèm)

3.2. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và quá trình phối hợp xử lý các khó khăn, vướng mắc

3.3. Kiến nghị, đề xuất giải quyết các khó khăn, vướng mắc (nếu có)

4. Kế hoạch triển khai trong thời gian tới, dự kiến giải ngân nguồn vốn

đến cuối năm 2024

- Đánh giá chung về kết quả thực hiện Chương trình trong thời gian qua.
- Dự kiến mục tiêu cần đạt đến cuối năm 2024.
- Dự kiến khả năng giải ngân vốn đến cuối năm 2024.